

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG, MUA SẴM, GIAO, THUÊ TÀI SẢN CÔNG NĂM 2024

| Stt | Tên tài sản  | Đơn vị tính | Số lượng | Nhãn hiệu | Nước sản xuất | Năm sản xuất | Giá mua/thuê (Nghìn đồng) | Hình thức mua sắm/thuê | Nhà cung cấp (người bán) | Giá trị các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mại thu được khi thực hiện mua sắm (nếu có) | Việc sử dụng các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mại (nếu có) |                                 | Ghi chú |
|-----|--------------|-------------|----------|-----------|---------------|--------------|---------------------------|------------------------|--------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|---------------------------------|---------|
|     |              |             |          |           |               |              |                           |                        |                          |                                                                                            | Nộp NSNN (Nghìn đồng)                                            | Được để lại đơn vị (Nghìn đồng) |         |
| 1   | 2            | 3           | 4        | 5         | 6             | 7            | 8                         | 9                      | 10                       | 11                                                                                         | 12                                                               | 13                              | 14      |
| I   | Đầu tư xây   |             |          |           |               |              |                           |                        |                          |                                                                                            |                                                                  |                                 |         |
| 1   | Trụ sở làm   |             |          |           |               |              |                           |                        |                          |                                                                                            |                                                                  |                                 |         |
| 2   | Xe ô tô      |             |          |           |               |              |                           |                        |                          |                                                                                            |                                                                  |                                 |         |
| 3   | Tài sản cố   |             |          |           |               |              |                           |                        |                          |                                                                                            |                                                                  |                                 |         |
| II  | Tài sản giao |             |          |           |               |              |                           |                        |                          |                                                                                            |                                                                  |                                 |         |
| 1   | Trụ sở làm   |             |          |           |               |              |                           |                        |                          |                                                                                            |                                                                  |                                 |         |
| 2   | Xe ô tô      |             |          |           |               |              |                           |                        |                          |                                                                                            |                                                                  |                                 |         |
| 3   | Tài sản cố   |             |          |           |               |              |                           |                        |                          |                                                                                            |                                                                  |                                 |         |
| III | Tài sản đi   |             |          |           |               |              |                           |                        |                          |                                                                                            |                                                                  |                                 |         |
| 1   | Trụ sở làm   |             |          |           |               |              |                           |                        |                          |                                                                                            |                                                                  |                                 |         |
| IV  | Tài sản từ   |             |          |           |               |              |                           |                        |                          |                                                                                            |                                                                  |                                 |         |
| 1   | Trụ sở làm   |             |          |           |               |              |                           |                        |                          |                                                                                            |                                                                  |                                 |         |
| 2   | Xe ô tô      |             |          |           |               |              |                           |                        |                          |                                                                                            |                                                                  |                                 |         |
| 3   | Tài sản cố   |             |          |           |               |              |                           |                        |                          |                                                                                            |                                                                  |                                 |         |

Người lập biểu  
(Ký, họ tên)  
  
Nguyễn Thị Kim Hiền

Ngày 31 tháng 12 năm 2024  
THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN  
(Ký, họ tên và đóng dấu)  
  
NGUYỄN VĂN HIỀN